

Bản án số: 08/2021/HS-ST
Ngày 09-02-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Vĩnh

Ông Vũ Văn Thôn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Hải Hà là Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2021/TLST- HS, ngày 29 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2021, đối với bị cáo:

Phạm Ngọc T, sinh ngày 23 tháng 01 năm 1993, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn T, xã M, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Đ, sinh năm 1967 và bà Trịnh Thị H, sinh năm 1976; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị H', sinh năm 1994 và 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án: Không, tiền sự: 01 tiền sự, ngày 10 tháng 03 năm 2020 Ủy ban nhân dân xã Mỹ Đức, huyện An Lão ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã số 52 từ ngày 10 tháng 3 năm 2020 đến ngày 10 tháng 06 năm 2020 (chưa được xóa); bị cáo bị tạm giữ ngày 05 tháng 01 năm 2021 đến ngày 14 tháng 01 năm 2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 45 phút, ngày 04 tháng 01 năm 2021 Công an xã Mỹ Đức, huyện An Lão kiểm tra hành chính tại nhà Phạm Ngọc T ở thôn T, xã M đã phát hiện và thu giữ: Tại vị trí góc tường bên phải, phía sau bên ngoài nhà ở của T có 01 túi nilon màu đen bên trong có 210 (hai trăm mười) vật hình trụ vỏ bằng giấy màu đỏ, kích thước khoảng (6×2,2)cm, một đầu mỗi vật có gắn loại dây màu xám, một đầu còn lại được bịt kín, các đầu dây màu xám của các vật được nối lại với nhau; 01 vật hình trụ vỏ bằng giấy màu trắng kích thước khoảng (22×4,5)cm một đầu gắn đoạn dây màu xám, một đầu còn lại bịt kín; 01 vật hình trụ vỏ bằng giấy màu đỏ kích thước khoảng (22×4,5)cm một đầu gắn đoạn dây màu xám, một đầu còn lại bịt kín; 06 vật hình trụ vỏ bằng giấy màu trắng đều có kích thước khoảng (11×3,0)cm, một đầu mỗi vật có gắn đoạn dây màu xám, một đầu còn lại được bịt kín. Tại góc tường sát cửa nhà vệ sinh trong nhà của T, có 01 túi nilon màu xanh bên trong có 106 vật hình trụ vỏ bằng giấy màu trắng, kích thước khoảng (6,5×2,5)cm, một đầu mỗi vật có gắn đoạn dây màu xám, một đầu còn lại được bịt kín, các đầu dây màu xám của các vật trên được bện lại với nhau (niêm phong, ký hiệu là mẫu M1). Thu giữ tại bộ bếp trong nhà của T có 01 chai nhựa màu xanh loại 1,5 lít nắp chai màu xanh được đục lỗ và gắn một vật bằng nhựa hình chóp màu trắng được thông hai đầu, bên trong chứa chất bột màu xám - đen (niêm phong, ký hiệu là mẫu M2). Thu giữ trên giường ngủ của T có 01 túi nilon màu vàng bên trong có 60 vật hình trụ vỏ bằng giấy màu trắng kích thước khoảng (6,5×2,5)cm rỗng ở giữa; 01 hộp nhựa vỏ màu xám có dòng kẻ màu đen hồng kích thước (16,0×6,0×4,0)cm, bên trong đựng 50 đoạn dây màu xám, mỗi đoạn dài khoảng 10cm. Bên trong tủ quần áo, có 01 túi nilon màu xanh bên trong có 120 vật hình trụ vỏ giấy màu trắng kích thước (6,5×2,5)cm rỗng ở giữa; 01 túi nilon màu xanh, bên trong có chứa các tập giấy được cắt hình chữ nhật, kích thước khoảng (34×5)cm (niêm phong ký hiệu là mẫu M3).

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Ngọc T khai: Cuối tháng 12 năm 2020, T nảy sinh ý định sản xuất pháo nổ để bán vào dịp Tết Nguyên năm 2021 lấy tiền chi tiêu. T lên mạng internet tìm hiểu về cách làm pháo nổ và đặt mua bột lưu huỳnh, Kali Clorat (KClO_3) trên mạng, mua giấy vở học sinh, giấy màu đỏ, keo 502, keo dán giấy, dây nilon ở quanh khu vực thôn T, xã M để về chế tạo thuốc pháo nổ và sản xuất pháo nổ. T chế tạo thuốc pháo nổ bằng cách dùng gỗ, cành cây trong vườn đốt thành than củi, rồi nghiền thành bột than, trộn bột than củi với bột lưu huỳnh và KClO_3 , tỷ lệ: 60% KClO_3 + 25% bột than củi + 15% bột lưu huỳnh. Chế tạo ngòi pháo bằng cách dùng giấy nilon trải ra rồi rắc thuốc pháo nổ lên trên, cuộn lại tạo thành dây cháy chậm (ngòi pháo). T sản xuất ra pháo nổ thành phẩm bằng cách dùng giấy vở cuộn lại thành hình trụ tròn, rỗng ở giữa, rồi cắt theo kích thước tùy ý tạo thành thân quả pháo, ép giấy ở một đầu quả pháo rồi đổ cát và nhò keo 502 để bịt kín, sau đó đổ đầy thuốc pháo vào thân quả pháo, gắn dây ngòi pháo và ép đầu

còn lại của quả pháo tạo thành pháo nổ thành phẩm. Đến ngày bị bắt T chưa bán được số lượng pháo nào.

Tại bản giám định số 14/KLGD-KTPL ngày 05 tháng 01 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

“Các vật hình trụ tròn, vỏ bằng giấy, một đầu được bịt kín, một đầu gắn dây màu xám được liên kết thành hai tràng và một số vật rời có đặc điểm tương tự (ký hiệu mẫu số 1) gửi giám định có tổng khối lượng: 8.748 gam là pháo nổ. Khi đốt hoặc kích thích pháo gây tiếng nổ, với các vật được liên kết thành tràng sẽ gây nổ liên tiếp.

Chất bột màu xám đen (ký hiệu mẫu số 2) gửi giám định có tổng khối lượng: 575 gam là thuốc pháo nổ.

180 vật hình trụ tròn, vỏ bằng giấy, có lỗ rỗng ở giữa (ký hiệu mẫu số 3A) gửi giám định có tổng khối lượng: 4.061 gam là ống pháo (bán thành phẩm của quả pháo nổ). Khi đốt hoặc kích thích không gây tiếng nổ.

Các đoạn giây màu xám (ký hiệu mẫu số 3B) gửi giám định có tổng độ dài là 5m là dây cháy chậm (thường được gọi là ngòi pháo)

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Ngọc T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án ở trên.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKS, ngày 29 tháng 01 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão đã truy tố bị cáo Phạm Ngọc T về tội “Sản xuất hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Ngọc T đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu huỷ: 01 hộp giấy có dấu niêm phong số 14KTPL/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Hải Phòng (Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02 tháng 02 năm 2021). Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh, khung hình phạt:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản vụ việc ngày 04 tháng 01 năm 2021, bản kết luận giám định số 14/KLGD-KTPL ngày 05 tháng 01 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng, lời khai người làm chứng, tang vật vụ án đã thu giữ được, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa. Nên đủ cơ sở kết luận: Phạm Ngọc T có hành vi sản xuất pháo nổ bằng cách trộn bột than củi với bột lưu huỳnh và KClO_3 , tỷ lệ: 60% KClO_3 + 25% bột than củi + 15% bột lưu huỳnh tạo thành thuốc pháo, lấy giấy nilon trải ra rồi rắc thuốc pháo nổ lên trên cuộn lại tạo thành dây cháy chậm (ngòi pháo). T sản xuất ra pháo nổ thành phẩm bằng cách dùng giấy vớ cuộn lại thành hình trụ tròn, rỗng ở giữa, rồi cắt theo kích thước tùy ý tạo thành thân quả pháo, ép giấy ở một đầu quả pháo rồi đổ cát và nhũ keo 502 để bịt kín, sau đó đổ đầy thuốc pháo vào thân quả pháo, gắn dây ngòi pháo, ép đầu còn lại của quả pháo tạo thành pháo nổ thành phẩm và liên kết các viên pháo với nhau thành dây pháo. Tổng trọng lượng bị cáo Phạm Ngọc T sản xuất là 8,748kg pháo nổ. Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Phạm Ngọc T về tội “Sản xuất hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo Phạm Ngọc T đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế ở mức độ nghiêm trọng. Xét, cần đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo để quyết định hình phạt tương xứng.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Phạm Ngọc T phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phạm Ngọc T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Từ những nhận định trên thấy: Bị cáo tuy phạm tội không có tình tiết tăng nặng nhưng có 01 tiền sự vào ngày 10 tháng 03 năm 2020, chưa được xóa, nên cần áp dụng Điều 38 của Bộ luật hình sự cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian

mới đủ tính giáo dục và phòng ngừa chung. Việc áp dụng các điểm, khoản, điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo như Kiểm sát viên đã viện dẫn và đề nghị tại phiên toà là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do, hiện tại không có việc làm và không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 hộp giấy có dấu niêm phong số 14KTPL/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Hải Phòng (Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02 tháng 02 năm 2021) .

[9] Về án phí: Bị cáo Phạm Ngọc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[10] Trong vụ án Phạm Ngọc T còn có hành vi chế tạo ra 0,575kg thuốc pháo nổ và 5m dây cháy chậm (ngòi pháo nổ), xét thấy số lượng thuốc pháo, ngòi pháo không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội Chế tạo trái phép vật liệu nổ, quy định tại Điều 305 Bộ luật Hình sự. Căn cứ điểm đ, khoản 4 Điều 10 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện An Lão đã chuyển tài liệu liên quan đến Ủy ban nhân dân huyện An Lão để ra Quyết định xử phạt hành chính đối với T theo thẩm quyền là phù hợp quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ Điểm a, c Khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Xử phạt: Phạm Ngọc T 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Sản xuất hàng cấm”, trừ cho bị cáo thời gian tạm giữ từ ngày 05 tháng 01 năm 2021 đến ngày 14 tháng 01 năm 2021. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 hộp giấy có dấu niêm phong số 14KTPL/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Hải Phòng (Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02 tháng 02 năm 2021).

Về án phí: Bị cáo Phạm Ngọc T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Ngọc T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Phòng PV27, PC81 CATP;
- Sở Tư pháp;
- VKS ND huyện An Lão;
- Công an huyện An Lão;
- Chi cục THA Dân sự huyện An Lão;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Phòng PV27, PC81 CATP;
- Sở Tư pháp;
- VKS ND huyện An Lão;
- Công an huyện An Lão;
- THA (HS);
- THA (DS);
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn Anh

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Phòng PV27, PC81 CATP;
- Sở Tư pháp;
- VKS ND huyện An Lão;
- Công an huyện An Lão;
- THA (HS);
- THA (DS);
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh